

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

TIẾP TỤC GHI NHẬN DOANH THU TỪ ĐỒNG TRONG KHI KẾT QUẢ KINH DOANH QUÝ 3 NĂM 2024 BỊ ẢNH HƯỞNG BỞI BÃO YAGI VÀ THỜI GIAN DỪNG BẢO TRÌ NHÀ MÁY KÉO DÀI

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2024 – Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials (**HNX-UpCOM: “MSR”**) (“Masan High-Tech Materials”, “MHT” hoặc “Công ty”), một trong những nhà sản xuất khoáng sản và hóa chất công nghiệp tích hợp lớn nhất tại Việt Nam, xin trân trọng công bố kết quả kinh doanh trong 9 tháng đầu năm 2024 (“9 tháng đầu năm 2024”).

Do sản lượng Florit giảm và kế hoạch giao hàng Florit và Đồng từ tháng 9 bị trì hoãn sang đầu tháng 10 do ảnh hưởng của bão Yagi, Masan High-Tech Materials ghi nhận doanh thu 10.468 tỷ đồng trong 9 tháng đầu năm 2024, giảm 437 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên, so với quý 2 năm 2024, doanh thu quý 3 năm 2024 tăng 74 tỷ đồng nhờ doanh số bán Đồng liên tục tăng cao. Một số kết quả kinh doanh nổi bật trong 9 tháng đầu năm 2024 so với 9 tháng đầu năm 2023 bao gồm:

- Doanh thu từ Vonfram đã tăng 2% từ các khách hàng bên thứ ba, chủ yếu nhờ giá bán thực tế cao hơn, đặc biệt là với các giao dịch được ghi nhận trong quý 2 và quý 3 năm 2024 khi giá thị trường tăng lên mức 325-335 USD/mtu.
- Doanh thu từ Đồng liên tục tăng, đạt 670 tỷ đồng trong 9 tháng đầu năm 2024 nhờ tăng sản lượng bán hàng cho khách hàng trong nước, góp phần cải thiện đáng kể dòng tiền tự do của Công ty.
- Kết quả sản xuất trong quý 3 năm 2024, đặc biệt là trong tháng 9, đã bị ảnh hưởng bởi thời gian dừng bảo trì nhà máy kéo dài 14 ngày (thông thường chỉ 5 ngày) lần đầu tiên sau 10 năm vận hành của nhà máy Núi Pháo. Thêm vào đó, kế hoạch vận chuyển quặng về nhà máy chế biến bị ảnh hưởng do sự gián đoạn hoạt động khai thác gây ra bởi bão Yagi.
- Do tình trạng ngập lụt gây ra bởi bão Yagi, một số lô hàng Đồng và Florit dự kiến được giao trong tháng 9 đã bị trì hoãn sang đầu tháng 10. Cho nên tổng doanh thu và EBITDA bị ảnh hưởng từ những lô hàng này lần lượt là 226 tỷ đồng và 155 tỷ đồng, tuy nhiên, sẽ được ghi nhận trong quý 4 năm 2024.

Trong quý 3 năm 2024, hoạt động kinh doanh của HCS vẫn phải đối mặt với một số thách thức kinh tế đối với các sản phẩm Vonfram trung gian của công ty là Cacbua Vonfram và bột Vonfram. Nhu cầu tại Khu vực Thương mại Tự do Bắc Mỹ (NAFTA) thấp do tốc độ tăng trưởng kinh tế chậm lại và khách hàng vẫn đang theo dõi chặt chẽ động thái cắt giảm lãi suất từ Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED). Thị trường tại Châu Âu, Trung Đông và châu Phi (EMEA) cũng đứng im giữa bối cảnh suy giảm sản xuất liên tục, áp lực chi phí gia tăng và đầu tư yếu. Thị trường châu Á Thái Bình Dương (APAC), đặc biệt là doanh số bán hàng tại thị trường Trung Quốc, chứng kiến xu hướng tương tự trong quý 3 năm 2024, mặc dù có kết quả 6 tháng đầu năm 2024 tốt hơn so với kế hoạch năm. Thị trường đầu ra Trung Quốc vẫn trong tình trạng ảm đạm trong quý 3 năm 2024 và hầu hết các khách hàng của HCS đang phải đau đầu với bài toán đơn hàng giảm sút. Để giải quyết những yếu tố suy giảm kinh tế, Ban điều hành HCS tiếp tục áp dụng các sáng kiến khác nhau để thúc đẩy doanh số, tiết kiệm chi phí và cải thiện hiệu suất nhà máy nhằm giảm thiểu tác động của chi phí đầu vào ngày càng tăng và nhu cầu thị trường giảm.

Như trong thông cáo trước đây, MHT đã thông báo về việc ký kết hợp đồng mua bán với Mitsubishi Materials Corporation (“MMC”), theo đó MMC sẽ mua lại 100% cổ phần HCS từ MHT với giá 134,5 triệu USD. Dự kiến thương vụ sẽ được hoàn tất trong quý 4 năm 2024 sau khi có sự phê duyệt của các cơ quan nhà nước liên quan.

Kết quả kinh doanh 9 tháng đầu năm 2024 của Công ty TNHH Khai thác chế biến khoáng sản Núi Pháo ("NPMC") và Công ty TNHH Vonfram Masan ("MTC") tại Việt Nam bị ảnh hưởng tiêu cực bởi bão Yagi và thời gian dừng bảo trì nhà máy Núi Pháo kéo dài. Đầu tháng 9 vừa qua, bão Yagi đổ bộ đã gây ra mưa lớn trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên và ảnh hưởng đáng kể đến các hoạt động khai thác trong khu vực mỏ lộ thiên. Cùng thời gian đó, đợt tạm dừng bảo trì nhà máy Núi Pháo đã kéo dài hai tuần trong tháng 9, dài hơn một tuần so với thời gian tạm dừng thông thường. Sau gần một năm chế biến một lượng lớn quặng cũ và bị oxi hóa do tạm dừng dịch vụ nổ mìn từ tháng 4 năm 2023 đến tháng 3 năm 2024, và sau 10 năm hoạt động, Ban điều hành đã nhân cơ hội để tiến hành công tác bảo trì toàn diện toàn nhà máy nhằm chuẩn bị cho việc quay lại công suất hoạt động tối đa vào cuối năm 2024 và năm 2025.

Như một phần của chương trình "Thay đổi để Thích ứng", Công ty cũng đã hoàn tất hợp đồng với nhà thầu khai thác và khoan nổ mìn mới và kỳ vọng sẽ giảm tới 10% về chi phí khai thác so với các hợp đồng trước đó. Nhà thầu mới này đã bắt đầu làm việc từ tháng 8 năm 2024 và dự kiến công suất sẽ tăng đáng kể trong quý 4 năm 2024.

Công ty tiếp tục bán được lượng Đồng tồn kho với tổng doanh thu từ Đồng là 670 tỷ đồng trong 9 tháng đầu năm 2024 (9 tháng đầu năm 2023 là 818 tỷ đồng) và kỳ vọng đạt được doanh thu từ Đồng cao hơn trong 3 tháng cuối năm tài chính 2024. Tính đến ngày 30/09/2024, giá trị thị trường của lượng Đồng tồn kho tại NPMC là gần 92 triệu USD.

Diễn biến Thị trường: xu hướng không rõ ràng khiến nhu cầu tăng trưởng hạn chế

Vonfram:

Thị trường Vonfram vẫn ổn định trong quý 3 với giá APT giữ ở mức ổn định so với quý trước, dao động trong khoảng từ 320-335 USD, chủ yếu ở nửa dưới khoảng giá này. Mặc dù sản lượng cung sản phẩm thô từ Trung Quốc tiếp tục gặp khó khăn từ các đợt kiểm tra môi trường nghiêm ngặt, giới hạn hạn ngạch khai thác và nhu cầu thấp đã giúp giảm thiểu khả năng xảy ra mất cân bằng cung ứng dẫn tới việc giá thành tăng cao. Sản lượng tinh quặng Vonfram nhập khẩu của Trung Quốc trong 9 tháng đầu năm 2024 đã vượt qua tổng sản lượng nhập khẩu của cả năm 2023, tái khẳng định hiện trạng sản lượng khai thác nội địa bị hạn chế. Tuy nhiên, ngành sản xuất ở thị trường Châu Âu, Trung Đông và châu Phi (EMEA) đang trong tình trạng ảm đạm và nền kinh tế nội địa Trung Quốc vẫn đang tìm kiếm động lực để phát triển do gặp nhiều khó khăn, điều này đã gây áp lực làm giá thành giảm sút. Trong khi một số lĩnh vực cho thấy ổn định trước những thách thức như điện tử tiêu dùng, gia công tổng hợp, vận chuyển xúc bốc, và quốc phòng thì thị trường rộng hơn phải đối mặt với nhiều thách thức lớn. Lĩnh vực bất động sản của Trung Quốc tiếp tục yếu kém, lượng giao hàng máy bay bị trì hoãn, số lượng giàn khoan dầu hoạt động giảm, và doanh số bán phương tiện có động cơ đốt trong và phương tiện động cơ xăng liên tục sụt giảm ở các thị trường lớn như Trung Quốc, Châu Âu và Hoa Kỳ đã tác động tiêu cực đến nhu cầu Vonfram.

Tình hình các nền kinh tế lớn:

Trung Quốc

Tăng trưởng GDP của Trung Quốc trong quý 3 năm 2024 đạt 4,6%, cao hơn một chút so với dự đoán nhưng đây vẫn là mức tăng thấp nhất trong vòng 6 quý vừa qua. Tăng trưởng lũy kế trong 9 tháng đầu năm đạt 4,8%, không đạt mục tiêu 5% của chính phủ. Sự chững lại này chủ yếu do lĩnh vực bất động sản liên tục yếu kém và mức độ tự tin của người tiêu dùng thấp dẫn đến nhu cầu nội địa suy giảm. Mặc dù đã thực hiện nhiều đợt cắt giảm lãi suất nhằm kích thích hoạt động kinh tế, doanh số bán bất động sản vẫn giảm 24% so với cùng kỳ năm trước tính đến tháng 9 năm 2024, và đầu tư vào bất động sản giảm khoảng 10%. Mặc dù doanh số bán lẻ ghi nhận mức tăng khiêm tốn 3,3% so với cùng kỳ năm trước, tâm lý thận trọng của người tiêu dùng trong nước tiếp tục ảnh hưởng tiêu cực đến nền kinh tế đang trên đà suy yếu. Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc (PBOC) đã công bố một loạt các biện pháp kích thích cụ thể vào tháng 9 năm 2024, bao gồm cắt giảm sâu lãi suất, giảm lãi suất cho vay thế chấp, và giảm yêu cầu dự trữ ngân hàng và cho vay ký quỹ để thúc đẩy nhu cầu từ cả người mua bất động sản mới và hiện hữu. Thêm vào đó, Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc đã bơm khoảng 112 tỷ USD vào hệ thống tài chính thông qua các thương vụ mua lại và hoán đổi, nhằm tái khởi động tăng trưởng và giúp nền kinh tế tiến gần hơn đến mục tiêu GDP tăng 5% của chính phủ cho năm 2024.

Dù chỉ số PMI trong lĩnh vực sản xuất của Trung Quốc vẫn trong trạng thái suy giảm trong suốt quý 3, vẫn có những dấu hiệu cho thấy sự kiên cường của ngành sản xuất công nghiệp, với mức tăng trong quý là 5,8% và trong 9 tháng đầu năm 2024 là 5,9% so với cùng kỳ năm trước. Lĩnh vực sản xuất công nghệ cao, công nghiệp xanh và thiết bị là những động lực chính của sự tăng trưởng ngành sản xuất công nghiệp, nhờ vào đầu tư tập trung mạnh mẽ của chính phủ để thúc đẩy tăng trưởng. Trong khi đó, tốc độ tăng trưởng xuất khẩu hàng hóa của Trung Quốc đã giảm đáng kể trong tháng 9, chỉ tăng 2,4% trong khi chỉ số này của tháng 8 là 8,7% so với cùng kỳ năm trước, trong bối cảnh với những hy vọng nhu cầu nội địa sẽ phục hồi nhờ các biện pháp thúc đẩy gần đây. Nhìn chung, thị trường tiếp tục có những tín hiệu trái chiều; chẳng hạn, doanh số bán thiết bị vận chuyển xúc bốc trong 9 tháng đầu năm tăng 8,5% so với cùng kỳ năm ngoái, cho thấy hoạt động xây dựng tăng trưởng, tuy nhiên doanh số bán hàng từ 100 công ty bất động sản hàng đầu giảm 30% trong quý 3 năm 2024 và 35% trong 9 tháng đầu năm 2024. Xuất khẩu xe điện (EV) trong tháng 9 tăng mạnh 61% so với cùng kỳ năm ngoái khi các nhà sản xuất gấp rút xuất khẩu trước khi thuế quan của EU đối với xe điện Trung Quốc có hiệu lực vào tháng 10 năm 2024.

Hoa Kỳ:

Nền kinh tế Hoa Kỳ đã cho thấy sự kiên cường trong quý 3 năm 2024, vượt qua các ước tính đồng thuận với mức tăng trưởng 1,8%. Chỉ tiêu tiêu dùng mạnh mẽ đã thúc đẩy sự tăng trưởng này nhờ vào thu nhập sau thuế tăng, mức tiết kiệm của hộ gia đình cao và thị trường lao động phát triển. Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) đã nâng dự báo GDP năm 2024 của Hoa Kỳ lên 2,8% từ mức 2,6%, phản ánh động lực bền vững của nền kinh tế. Tuy nhiên, sản xuất công nghiệp trong quý 3 đã giảm 0,6% so với cùng kỳ năm ngoái và chỉ số PMI liên tục ở mức suy giảm trong suốt quý. Hiệu suất yếu kém của ngành công nghiệp dường như bị ảnh hưởng bởi chính sách tiền tệ hiện tại, sự không chắc chắn của cuộc bầu cử Tổng thống và tác động của các loại thuế quan lớn; các công ty không muốn đầu tư vào thiết bị vốn và hàng tồn kho, và những công ty phụ thuộc vào linh kiện nhập khẩu đang phải thực hiện các thay đổi cấu trúc trong chuỗi cung ứng. Tình hình quý vừa qua cũng bị ảnh hưởng bởi một cuộc tranh chấp lao động kéo dài tại Boeing (đã làm tổn thất cho nền kinh tế hơn 8 tỷ USD tính đến thời điểm hiện tại) và tác động từ hai cơn bão lớn.

Châu Âu:

Khu vực đồng tiền chung châu Âu vẫn tiếp tục đối mặt với các vấn đề tồn đọng trong quý 3, khi cuộc tranh chấp kéo dài ở Đông Âu và xung đột leo thang ở Trung Đông và Biển Đỏ tiếp tục gây áp lực lên chuỗi cung ứng, kéo dài thời gian giao hàng. Nền kinh tế Đức, lớn nhất EU và đứng thứ ba toàn cầu, đã thêm một lần nữa suy giảm với tăng trưởng âm tại 2 trong 3 quý tính đến thời điểm hiện tại. Dự báo GDP của quốc gia này chỉ tăng vọt 0,1% trong năm nay. Ngành ô tô suy thoái kéo dài là nguyên nhân chính ảnh hưởng đến nhu cầu Vonfram khi các công ty phàn nàn về các nút thắt kéo dài trong cung cấp hàng hóa trung gian và nhu cầu ngày càng sụt giảm. Áp lực lạm phát giảm nhờ chi phí năng lượng giảm giúp làm chậm sự gia tăng giá tiêu dùng. Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) đã chủ động thực hiện các biện pháp cắt giảm lãi suất nhằm kích thích tăng trưởng và khôi phục động lực kinh tế. Tuy nhiên, những biện pháp này vẫn chưa mang lại sự chuyển biến đáng kể. Chỉ số PMI của Liên minh châu Âu, một chỉ số quan trọng về hoạt động sản xuất, ngày càng giảm trong quý 3 so với quý 2, cho thấy tình trạng suy giảm trong cả lượng đặt hàng mới và sản lượng nhà máy có diễn biến tồi tệ hơn. Các nhà phân tích dự đoán rằng ngành sản xuất công nghiệp trên toàn Khu vực đồng tiền chung châu Âu trong quý 3 sẽ giảm 1% so với cùng kỳ năm ngoái và không có nhiều kỳ vọng phục hồi trong các quý tới.

Tình hình trên các lĩnh vực:

Hàng không: Các lô hàng máy bay dân dụng của các nhà sản xuất lớn đã tăng 1% trong quý 3, nhưng bức tranh tổng thể cho năm 2024 vẫn bị lu mờ bởi những thách thức kéo dài. Số lô hàng trong 9 tháng đầu năm giảm 9% so với năm trước do sự gián đoạn chuỗi cung ứng, đặc biệt là trong việc cung cấp các bộ phận (động cơ, linh kiện khoang hành khách và các bộ phận khác), cùng với một cuộc đình công đang diễn ra tại các nhà máy của Boeing ở Mỹ đã kéo dài hơn 45 ngày làm kế hoạch giao hàng bị trì hoãn nghiêm trọng. Do những trở ngại này, cả Boeing và Airbus hiện đều được dự đoán sẽ không đạt được các mục tiêu giao hàng hàng năm mà trước đó đã được điều chỉnh giảm cho năm 2024.

Điện tử tiêu dùng: Quý 3 chứng kiến sự phục hồi mạnh mẽ trong việc vận chuyển hàng điện tử tiêu dùng trên các thị trường chính. Số lượng giao hàng điện thoại thông minh tăng 10% so với quý trước và 4% so với năm trước, được thúc đẩy bởi nhu cầu mạnh mẽ ở thị trường Nam Mỹ, Tây Âu và Nhật Bản. Số lượng giao hàng máy tính cá nhân cũng tăng 4% so với quý trước, trong khi chỉ số này trong 9 tháng đầu năm tăng 1% so với năm trước, nhờ vào nhu cầu ngày càng tăng đối với các thiết bị sử dụng trí tuệ nhân tạo và số lượng đơn đặt hàng thương mại được phục hồi. Nhà sản xuất chất bán dẫn hàng đầu của Đài Loan đã báo cáo tăng trưởng doanh thu hai con số trong cả quý 3 và 9 tháng đầu năm 2024, cho thấy sự phục hồi mạnh mẽ trong nhu cầu hàng điện tử tiêu dùng so với mức của năm 2023.

Ô tô: Doanh số ô tô ở bốn thị trường chính là Trung Quốc, Mỹ, Châu Âu và Ấn Độ giảm 3,3% trong quý 3 năm 2024, phản ánh tâm lý lo ngại của người tiêu dùng ở các khu vực chính và sự tích trữ hàng tồn kho trên toàn cầu. Tuy nhiên, xe năng lượng mới (NEV) vẫn tiếp tục ghi nhận mức tăng trưởng hai con số mạnh mẽ tại thị trường Trung Quốc. Tỷ lệ của xe thuần điện (BEV) đã tăng từ 21% lên 23% trong 9 tháng đầu năm 2024, trong khi xe lai sạc điện (PHEV) chứng kiến tăng trưởng mạnh mẽ hơn, chiếm 15,5% tổng doanh số, tăng từ mức 9% cùng kỳ năm trước.

Cập nhật thị trường hàng hoá:

Coban

Thị trường Coban tiếp tục chịu áp lực trong quý 3 năm 2024 khi giá thành giảm bởi tình trạng dư cung kéo dài từ các mỏ Đồng thuộc sở hữu của Trung Quốc ở Cộng hòa Dân chủ Congo và các nhà sản xuất HAPL (ngâm chiết axit áp lực lớn) ở Indonesia. Tình trạng dư cung càng trở nên trầm trọng hơn bởi nhu cầu ảm đạm ở các khu vực chính bao gồm cả Trung Quốc và Châu Âu. Là một sản phẩm phụ quan trọng trong sản xuất Đồng và Niken, nguồn cung Coban tiếp tục phải phụ thuộc vào diễn biến giá Đồng thay vì nhu cầu thực tế. Khi giá Đồng vượt mức 9.000 USD/tấn, các nhà sản xuất có động lực để tối đa hóa sản lượng, dẫn đến sản lượng Coban cũng tăng, làm trầm trọng thêm tình trạng dư cung trên thị trường. Với việc thị trường tiếp nhận xe điện (EV) chậm hơn mong đợi trong năm 2024 đã khiến nhu cầu cho các hóa chất Coban giảm đáng kể, điều này được chứng minh qua việc giá coban sunfat giảm 17% từ tháng 7 đến tháng 9 năm 2024. Tại Trung Quốc, việc mở rộng công suất sản xuất kim loại nguyên chất đã gây thêm áp lực cho chuỗi cung ứng. Nhiều nhà máy tinh luyện coban sunfat đang chuyển đổi sản xuất sang kim loại nguyên chất do bị thu hút bởi biên lợi nhuận cao hơn. Tính bất ổn vốn có của coban sunfat cũng đã thúc đẩy những cuộc chuyển đổi do hoá chất này chỉ có thời hạn sử dụng ba tháng vì dễ bị biến đổi vật lý và giá thành biến động, khác với kim loại Coban có tính ổn định hơn theo thời gian.

Mặc dù đã có một đợt tăng giá ngắn hạn sau khi Cục Dự trữ Liên bang Mỹ cắt giảm lãi suất, nhưng nhu cầu thấp đã ngăn cản sự phục hồi bền vững và giá thành tiếp tục xu hướng giảm. Các thành phần tham gia thị trường đã mô tả môi trường hiện tại là thách thức với không nhiều kỳ vọng về một sự phục hồi trong tương lai gần và khả năng giá thành tiếp tục giảm sâu.

Đồng

Giá Đồng giữ ổn định trong khoảng từ 9.000 đến 9.400 USD trong quý 3 nhờ sản lượng tăng từ các nhà khai thác lớn và nhu cầu ổn định từ các ngành công nghiệp hạ nguồn quan trọng, đặc biệt là xe điện (EV) và năng lượng tái tạo. Các nhà sản xuất Đồng lớn như BHP, Southern Copper và Antofagasta báo cáo tăng trưởng mạnh trong sản lượng kim loại khai thác trong quý 3. Cụ thể, BHP và Southern Copper ghi nhận mức tăng sản lượng lần lượt là 4% và 12% so với cùng kỳ năm trước, ngang bằng với công suất tinh luyện ngày càng tăng tại châu Á. Điều này giúp cho chi phí chế biến ở các nhà máy tinh luyện giảm đáng kể, và các bên tham gia tại hội nghị ngành "Tuần lễ LME" dự đoán mức chuẩn chi phí vận hành thấp kỷ lục cho các hợp đồng trong năm 2025.

Lượng nhập khẩu Đồng của Trung Quốc cho thấy xu hướng tăng với nhập khẩu Đồng chưa tinh luyện trong tháng 9 tăng 15,4% so với tháng trước. Việc gia tăng lượng nhập khẩu đã phản ánh nhu cầu tại thời điểm này đã được cải thiện và triển vọng tiêu thụ tích cực hơn tại quốc gia này. Tuy nhiên, trên quy mô toàn cầu, thị trường Đồng tinh luyện ghi nhận thặng dư 54.000 tấn trong tháng 8, giảm từ mức 73.000 tấn trong tháng 7,

theo báo cáo của Tổ chức Nghiên cứu Đồng Quốc tế (ICSG). Dù có những tín hiệu tích cực, nhu cầu trong nước của Trung Quốc vẫn là yếu tố kìm hãm toàn thị trường. Các nhà sản xuất đồng tại Trung Quốc tiếp tục chuyển Đồng tinh luyện sang lưu trữ tại các kho LME, dẫn đến lượng hàng tồn kho SHFE giảm mạnh, giảm từ 327.000 tấn trong tháng 6 xuống còn 169.000 tấn vào tháng 9. Trong khi đó, lượng tồn kho LME tăng vọt, đạt đỉnh 309.000 tấn trong tháng 9, tăng từ 144.000 tấn trong tháng 6, giúp hạn chế khả năng tăng giá Đồng.

Mặc dù các biện pháp kích thích từ Trung Quốc và việc cắt giảm lãi suất của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ đã tạm thời cải thiện tâm lý thị trường, nhưng tác động của chúng đối với giá Đồng đã không đạt như kỳ vọng. Các tín hiệu nhu cầu yếu, đặc biệt đến từ Trung Quốc, đã gây áp lực lớn lên thị trường chung và ngăn chặn việc giá thành gia tăng.

Florit:

Giá Florit giữ ổn định trong suốt quý 3 năm 2024, dao động trong khoảng từ 500 đến 540 USD/tấn khô và các thành phần tham gia trong ngành đã bắt đầu hướng tới hội nghị IMFORMED thường niên vào tháng 10, nơi thiết lập các mức chuẩn cho năm tiếp theo. Tại thị trường nội địa Trung Quốc, giá Florit giảm 6% do nhu cầu theo thời điểm từ lĩnh vực chất làm lạnh không đạt kỳ vọng và tâm lý thị trường nhìn chung vẫn còn e ngại. Nhu cầu Anhydrous Hydrogen Fluoride (AHF) cũng phản ánh xu hướng kinh tế rộng hơn, với sự suy giảm trong sản xuất ở châu Âu và Trung Quốc, và giá giảm nhẹ trong quý 3, chịu áp lực từ tâm lý nhu cầu quan ngại trong các ngành công nghiệp như chất làm lạnh, fluoropolymer và năng lượng mặt trời, khiến nhiều nhà sản xuất gặp nhiều thách thức để đạt lợi nhuận. Mặc dù doanh số xe năng lượng mới (NEV) tại Trung Quốc tăng trong quý 3, giá LiPF6 vẫn tiếp tục giảm do sản lượng thừa dư và gia tăng công suất trong khu vực. Giá thị trường vận tải biển có thể đối mặt với thách thức trong thời gian tới do giá cả cạnh tranh từ các nhà sản xuất Trung Quốc tìm kiếm thị trường xuất khẩu. Tuy nhiên, từ góc độ cung-cầu tổng thể, thị trường vẫn giữ được sự cân bằng tốt, và Ban điều hành MHT kỳ vọng nhu cầu Acidspar từ nhà máy Núi Pháo tăng mạnh trong năm tài chính 2025.

Bismut:

Xuất khẩu Bismut của Trung Quốc trong quý 3 tăng mạnh 37% so với cùng kỳ năm trước, nhờ vào nhu cầu mạnh mẽ từ thị trường vận tải biển khi các bên mua tìm cách tích trữ kim loại giữa bối cảnh giá cả tăng cao và nguồn cung thắt chặt. Giá Bismut tăng vọt 42% so với quý trước, đạt 6,20 USD/pao vào tháng 9 năm 2024, chủ yếu nhờ vào gia tăng hoạt động trên sàn giao dịch tương lai Liyang của Trung Quốc. Các nhà sản xuất Trung Quốc tiếp tục chỉ ra tình trạng khan hiếm nguồn cung tinh quặng trong nước và suy giảm lượng tinh quặng nhập khẩu có sẵn do giá kim loại quý cao hơn, dẫn đến việc tinh quặng hỗn hợp đã được chuyển hướng đến các nhà máy tinh luyện ở Hàn Quốc, Nhật Bản và Châu Âu. Ngành công nghiệp điện tử tiêu dùng đang cho thấy dấu hiệu phục hồi, trong khi nhu cầu ổn định từ lĩnh vực dược phẩm và sự lạc quan ngày càng tăng từ các nhà phân phối kim loại cơ bản cung cấp cho lĩnh vực luyện kim và hợp kim đang giúp củng cố giá Bismut trên thị trường.

GIÁ HÀNG HOÁ TRUNG BÌNH	Đơn vị tính	Trung bình 9 tháng đầu năm 2024	Trung bình 9 tháng đầu năm 2023	% thay đổi	Ngày 30.09.2024	Ngày 30.09.2023
Giá APT Châu Âu thấp*	USD/mtu	315	321	-2%	325	305
Giá Bismut Thấp*	UDS/pao	4,9	3,9	26%	6,2	4,1
Đồng*	USD/tấn	9.132	8.587	6%	9.766	8.230
Florit Cấp Axit**	USD/tấn	479	452	6%	463	468
Coban*	UDS/pao	11,7	15,3	-23%	10,1	14,5

* Theo Metals Bulletin, **Theo Industrial Minerals

KẾT QUẢ KINH DOANH NỔI BẬT TRONG 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2024: TIẾP TỤC GHI NHẬN DOANH THU TỪ ĐỒNG TRONG KHI KẾT QUẢ SẢN XUẤT THẤP HƠN ẢNH HƯỞNG ĐẾN LỢI NHUẬN TRONG QUÝ 3 NĂM 2024

- Doanh thu thuần giảm 4%** – MHT ghi nhận mức doanh thu thuần trong 9 tháng đầu năm 2024 là 10.468 tỷ đồng, giảm 4% so với mức 10.905 tỷ đồng trong 9 tháng đầu năm 2023. Doanh thu từ Vonfram đạt 8.976 tỷ đồng - tăng 2% so với 9 tháng đầu năm 2023 nhờ giá thực hiện cao hơn trong quý 2 và 3 năm 2024 mặc dù nhu cầu thị trường giảm. Doanh thu từ Florit giảm 37%, đạt 698 tỷ đồng với sản lượng bán hàng thấp hơn mặc dù giá thực hiện cao hơn. Doanh thu từ Bismut đạt 88 tỷ đồng (9 tháng đầu năm 2023 là 135 tỷ đồng) - giảm 34% do sản lượng bán hàng thấp hơn. Doanh thu Đồng đạt 670 tỷ đồng do Công ty tiếp tục bán Đồng cho khách hàng trong nước trong 9 tháng đầu năm 2024. Ban điều hành kỳ vọng tiếp tục có thêm doanh thu từ bán Đồng tại thị trường trong nước trong năm tài chính 2024. Doanh thu trong 9 tháng đầu năm 2024 cũng bị ảnh hưởng bởi bão Yagi đổ bộ vào đầu tháng 9. Do mưa lớn gây ngập lụt và công tác logistics gặp nhiều khó khăn, một số lô hàng Đồng và Florit trị giá 226 tỷ đồng dự kiến giao trong tháng 9 đã bị hoãn sang đầu tháng 10 và doanh thu sẽ được ghi nhận trong quý 4 năm 2024.
- EBITDA đạt 1.166 tỷ đồng** - EBITDA giảm 31%, xuống 1.160 tỷ đồng trong 9 tháng đầu năm 2024. Biên EBITDA ở mức 11,1% - giảm so với cùng kỳ năm trước (9 tháng đầu năm 2023 là 15,5%). Biên EBITDA chủ yếu bị ảnh hưởng bởi chi phí sản xuất đơn vị sản phẩm của NPMC tăng, xuất phát từ việc sản lượng sản xuất thấp hơn do các hoạt động khai thác quặng ít hơn như đã đề cập ở trên. Mặc dù kết quả 9 tháng đầu năm 2024 không đạt kỳ vọng so với cùng kỳ năm trước, quý 3 năm 2024 vẫn chứng kiến doanh số bán Đồng liên tục tăng cao từ các khách hàng nội địa, và Ban điều hành kỳ vọng sẽ tiếp tục ghi nhận thêm doanh thu Đồng trong quý 4 năm 2024 giúp cải thiện đáng kể dòng tiền và khả năng sinh lời của Công ty.
- Lợi nhuận thuần phân bổ cho cổ đông lỗ 1.423 tỷ đồng** - Công ty ghi nhận khoản lợi nhuận thuần phân bổ cho cổ đông của Công ty lỗ 1.423 tỷ đồng trong 9 tháng đầu năm 2024, giảm 683 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước. Khả năng sinh lời trong kỳ bị ảnh hưởng bởi EBITDA thấp hơn như đã đề cập ở trên. Mặc dù EBITDA vẫn dương nhưng lợi nhuận ròng của Công ty vẫn bị ảnh hưởng tiêu cực từ chi phí lãi vay cao - do số dư nợ trong doanh nghiệp cao. Ban điều hành dự kiến sẽ hoàn tất thương vụ mua bán HCS với MMC trong quý 4 năm 2024, khi đó MHT dự kiến sẽ ghi nhận một khoản lợi nhuận một lần nhằm cải thiện lợi nhuận sau thuế cho năm tài chính 2024. Như đã đề cập trước đó, số tiền thu được từ thương vụ sẽ giúp giảm số dư nợ và cải thiện tỷ suất nợ của Công ty, nhằm nâng cao khả năng sinh lời của MHT trong dài hạn.

Tỷ đồng	9 tháng đầu năm 2024	9 tháng đầu năm 2023	Tăng trưởng
Kết quả Tài chính Hợp nhất của Masan High-Tech Materials⁽¹⁾			
Doanh thu thuần	10.468	10.905	-4%
EBITDA ⁽²⁾	1.166	1.694	-31%
Lợi nhuận sau thuế TNDN (NPAT Pre-MI)	(1.380)	(700)	≤-97%
Lợi nhuận thuần phân bổ cho cổ đông (NPAT Post-MI)	(1.423)	(740)	≤-92%

⁽¹⁾ Các số liệu tài chính dựa theo số liệu của Ban điều hành.

⁽²⁾ EBITDA (Lợi nhuận trước lãi vay, thuế, khấu hao) không bao gồm các khoản thu nhập và chi phí khác.

KẾT QUẢ SẢN XUẤT NỔI BẬT

Nhìn chung, hoạt động sản xuất các sản phẩm của NPMC trong quý 3 năm 2024 và 9 tháng đầu năm 2024 bị ảnh hưởng đáng kể bởi tần suất hoạt động khai thác quặng thấp tại khu vực mỏ lộ thiên cũng như thời gian tạm dừng bảo trì nhà máy Núi Pháo kéo dài hai tuần vào tháng 9. Mặc dù các hoạt động nổ mìn đã được khôi phục từ tháng 3, theo kế hoạch khai thác đã điều chỉnh, quý 3 năm 2024 là thời điểm nhóm khai thác tập trung vào công tác di chuyển đất đá thải để tiếp cận quặng một cách dễ dàng hơn trong các quý tới. Thêm vào đó, mưa lớn do ảnh hưởng của bão Yagi trong tháng 9 đã ảnh hưởng đến năng suất khai thác trong khu vực mỏ lộ thiên. Cùng lúc, Ban điều hành NPMC quyết định tạm dừng nhà máy trong hai tuần vào tháng 9 để tiến hành bảo trì, dài hơn một tuần so với thời gian tạm dừng thông thường nhằm đảm bảo độ tin cậy của nhà máy sau một thời gian dài chế biến quặng lưu trữ bị oxy hóa do các hoạt động nổ mìn bị tạm dừng, và đây

cũng là cơ hội để tiến hành công tác đại tu, bảo trì toàn diện cho nhà máy để khôi phục đầy đủ công suất hoạt động từ cuối năm 2024 sang năm 2025.

Việc khai thác và tiêu thụ quặng nguyên khai thấp hơn trong quý 3 năm 2024 đã dẫn đến thông lượng nghiền toàn nhà máy giảm, hàm lượng đầu vào thấp và tỷ lệ thu hồi của tất cả các sản phẩm cũng giảm. Tổng lượng quặng nghiền trong 9 tháng đầu năm 2024 đạt 2,3 triệu tấn, giảm 8% so với cùng kỳ năm trước (9 tháng đầu năm 2023 là 2,5 triệu tấn).

- Sản lượng Vonfram giảm 5% trong 9 tháng đầu năm 2024 chủ yếu do sản lượng thấp hơn tại Mô Núi Pháo. Mặc dù tổng sản phẩm Vonfram giảm, MHT vẫn tiếp tục tập trung vào tăng thị phần sản xuất đến từ nguồn cung thứ cấp (phế liệu), phù hợp với chiến lược và triết lý của Công ty là Giảm thiểu, Tái sử dụng và Tái chế.
- Sản lượng của Florit và Bismut trong 9 tháng đầu năm 2024 đều giảm so với 9 tháng đầu năm 2023 chủ yếu là do hàm lượng cấp liệu và tỷ lệ thu hồi thấp ảnh hưởng bởi thiếu quặng nguyên khai.
- Sản lượng Coban giảm, đạt 151 tấn, thấp hơn 35% so với 9 tháng đầu năm 2023.

BẢNG TÓM TẮT SẢN LƯỢNG	Đơn vị tính	9 tháng đầu năm 2024	9 tháng đầu năm 2023	Tăng trưởng
Quặng chế biến	Nghìn tấn	2.336	2.546	-8%
Sản phẩm vonfram (kim loại) - gồm cả HCS	tấn	11.044	11.576	-5%
Đồng trong tinh quặng đồng (kim loại)	tấn	2.007	1.911	5%
Florit Cấp Axít (khô)	tấn	98.708	117.804	-16%
Bismut trong Bismut xi măng (tấn kim loại)	tấn	416	659	-37%
Coban (tấn kim loại)	tấn	151	233	-35%

TẦM NHÌN CHIẾN LƯỢC VÀ TÀI CHÍNH NĂM 2024

- Trong quý 4 năm 2024, Ban điều hành tiếp tục tập trung vào việc hoàn tất thương vụ mua bán HCS để giảm gánh nặng cho bảng cân đối kế toán và ghi nhận khoản thu nhập một lần từ giao dịch này.
- Ban lãnh đạo cũng cam kết tiếp tục tập trung vào việc tối ưu hóa chi phí như một phần của chương trình “Thay đổi để Thích ứng” nhằm loại bỏ lãng phí và tăng hiệu suất của nhà máy. MHT sẽ tiếp tục tìm kiếm các phương án khác nhau để tiếp tục giảm bớt nợ trên bảng cân đối kế toán nhằm giảm nợ và chi phí lãi vay cũng như cải thiện khả năng sinh lời.

GIỚI THIỆU VỀ MASAN HIGH-TECH MATERIALS

Masan High-Tech Materials là một nhà cung cấp hàng đầu các khoáng sản quan trọng như Vonfram, Florit và Bismuth. Masan High-Tech Materials hiện đang vận hành nhà máy chế biến khoáng sản đa kim và hóa chất đẳng cấp thế giới tại miền Bắc Việt Nam, và với việc mua lại nền tảng kinh doanh của HCS, hiện nay Công ty đã có cơ sở sản xuất tại Đức, Canada và Trung Quốc cũng như các văn phòng thương mại tại Hoa Kỳ và Nhật Bản. Tầm nhìn của Masan High-Tech Materials là "trở thành nhà cung cấp tích hợp hàng đầu thế giới về vật liệu tiên tiến công nghệ cao có tính quyết định đối với đổi mới sáng tạo toàn cầu".

LIÊN HỆ:

(Dành cho Nhà đầu tư/ Chuyên viên phân tích)

Phú Dương

ĐT: +84 28 6256 3862

E-mail: ir@msn.masangroup.com

(Dành cho truyền thông)

Vân Phạm

ĐT: +84 28 6256 3862

E-mail: vanpth@msn.masangroup.com

Thông cáo báo chí này có những nhận định về tương lai liên quan tới kỳ vọng, dự định, hoặc chiến lược của Masan High-Tech Materials, có thể liên quan đến những rủi ro và bất định. Những nhận định tương lai này, bao gồm cả những kỳ vọng của Công ty CP Masan High-Tech Materials, có chứa đựng những rủi ro, biến động hoặc những yếu tố khác, nằm ngoài tầm kiểm soát của Masan High-Tech Materials, khiến cho kết quả thực tế trong hoạt động kinh doanh, hoạt động tài chính, hiệu suất hoặc thành tích của Masan High-Tech Materials khác biệt rất lớn so với những nội dung được trình bày hoặc ngầm định trong các nhận định tương lai. Người đọc không nên xem những nhận định tương lai này là dự đoán, sự kiện sẽ xảy ra hoặc những hứa hẹn về hiệu quả trong tương lai.

FOR IMMEDIATE RELEASE

CONTINUE TO DELIVER COPPER SALES WHILE 3Q2024 PERFORMANCE IS IMPACTED BY TYPHOON YAGI AND EXTENDED PLANT MAINTENANCE SHUTDOWN

Hanoi, 30th October 2024 – Masan High-Tech Materials (**HNX-UpCOM: “MSR”**) (“Masan High-Tech Materials”, “MHT” or the “Company”), one of Vietnam’s largest integrated industrial minerals and chemical producers, is pleased to report its results of the first nine months of 2024 (“9M2024”).

On the back of lower fluorspar production quantity as well as the unplanned delay of fluorspar and copper shipments in September to early October due to the impact of typhoon Yagi, MHT delivered 9M2024 revenue of VND10,468 billion, down VND437 billion from the same period of last year. However, compared with 2Q2024, 3Q2024 revenue saw an improvement of VND74 billion thanks to the continuous increase of copper sales. Some further 9M2024 key points as compared to 9M2023 include:

- Tungsten revenue increased 2% from third party customers mainly due to higher realized selling price especially for the sales recognised in 2Q2024 and 3Q2024 when market price increased to \$325-\$335/mtu.
- Copper revenues continued to improve with revenue of VND670 billion for 9M2024 with increasing sales to local customers which contributed significant improvement to the Company free cashflow.
- Production in 3Q2024 and especially in September 2024 was impacted by the 14 day shutdown for plant maintenance (normally a 5 day shutdown only) after 10 years of operation of the NPMC processing factory. Additionally, ore deliveries to the operation were impacted by interrupted mining activities due to Typhoon Yagi.
- Due to flooding situation caused by typhoon Yagi, some of the copper and fluorspar shipments planned in September was delayed to early October. Therefore, total revenue and EBITDA impact of those shipments are VND226 billion and VND155 billion respectively but will be realized in Q42024.

During 3Q2024, HCS business still faced a number of economic challenges for its midstream Tungsten products: Tungsten carbides and Tungsten powders. Demand in NAFTA was sluggish as economic growth decelerates and customers maintained in their watching position for further interest rate cut from United States Federal Reserve. EMEA market performance was also inactive amidst persistent decline in manufacturing, higher cost pressures and sluggish investment. APAC market and particularly sale in China market saw similar trend in 3Q2024, despite a good performance in 1H2024 in compared with the annual plan. The Chinese downstream market kept at weak position in 3Q2024, and lack of orders seems to be the concern for most of the HCS customers. Dealing with constant economic headwinds, HCS management is continuing to implement various initiatives for sales development, cost saving and plant efficiency improvement to mitigate the impact of rising input cost and lower market demand.

As previously reported, MHT announced the signing of definitive agreements with Mitsubishi Materials Corporation (“MMC”) Group on 30 May 2024, on which MMC will acquire of 100% of HCS from MHT for equity purchase price of US\$134.5 million. It is expected the transaction will close within 4Q2024 upon receiving approval from relevant governmental authorities.

The 3Q2024 performance of Vietnam based businesses, Nui Phao Mining Company (“NPMC”) and Masan Tungsten Company (“MTC”) was negatively impacted by the Typhoon Yagi and the extended 2-week maintenance shutdown for the Nui Phao processing plant. Typhoon Yagi happened at the beginning of September causing heavy rain within the Thai Nguyen province and having significant impact to the mining

activities in the open pit area. At the same time, September also saw a two-week maintenance shutdown for Nui Phao processing plant, which is one week longer than the normal shutdown period. After nearly one year processing a high portion of old and oxidized stockpiled material due to cessation of blasting service from April 2023 to March 2024, and after 10 years of operation Management took the opportunity to undertake a more comprehensive maintenance overhaul ahead of getting back to full operational capacity through late 2024 into 2025.

As a part of “Fit for Future” program, the Company also successfully finalized the contract with new mining and blasthole drilling contractor and expect to achieve up to 10% reduction in terms of mining cost comparing to the prior contracts. This new contractor has started working since August 2024 and expected to ramp up production significantly in 4Q2024.

The Company also continued to realize the value of copper inventory with total Copper revenue of VND670 billion in 9M2024 (9M2023: VND818 billion) and expects to deliver higher Copper sales in the last quarter of FY2024. As of 30 September 2024, the market value of the Copper stockpile at NPMC amounted to nearly US\$92 million.

MARKET DEVELOPMENT: UNCERTAINTY IN THE MARKET CAUSE LIMITED IMPROVEMENT IN DEMAND

Tungsten

The tungsten market remained flat in 3Q2024, with APT prices holding steady compared to the previous quarter rangebound between \$320-335 on the Low. Despite China's upstream supply output continuing to face headwinds from stringent environmental inspections and reduced mining quotas, muted demand offset any potential supply imbalance that could have supported higher prices. China's tungsten concentrates imports for the first nine months of FY2024 surpassed imports for the entirety of FY2023 reaffirming the country's constrained domestic mining output. However, a sluggish manufacturing sector in EMEA and China's struggling domestic economy, which is still seeking momentum put downward pressure on prices. Whilst certain sectors showed pockets of resilience such as consumer electronics, general machining, earthmoving, and defense the broader market faced significant headwinds. China's real estate sector continued to falter, aircraft deliveries were delayed, the number of operational oil rigs declined, and the continued decline in ICE and Gasoline powered vehicle sales in major markets like China, the EU, and the U.S. negatively impacted tungsten demand.

Major Economies Situation:

China

China's 3Q2024 GDP growth stood at 4.6%, marginally exceeding estimates but marking the slowest pace in six quarters. The cumulative growth for the first nine months reached 4.8%, falling short of the government's 5% target. This slowdown is primarily driven by a persistently weak property sector and lack of consumer confidence resulting in subdued domestic demand. Despite multiple lending rate cuts aimed at stimulating economic activity, property sales plunged 24% YoY through September 2024, and property investment contracted by approximately 10%. Although retail sales saw a modest 3.3%YoY increase during the same period, cautious domestic consumer sentiment continues to weigh on the ailing economy. The People's Bank of China (PBOC) unveiled a series of targeted stimulus measures in September 2024 including deeper interest rate cuts, reductions in mortgage rates, and a decrease in bank reserve and margin lending requirements to bolster demand from both new and existing property buyers. Furthermore, the PBOC injected approximately \$112 billion into the financial system through buybacks and swaps, aiming to reignite growth and help the economy toward the government's 5% GDP target for FY2024.

Despite Chinese manufacturing PMI remaining in contraction throughout Q3, there are signs of resilience in industrial production, which expanded by 5.8% YoY in the quarter and 5.9% YoY for the first nine months of 2024. High-tech manufacturing, green industries, and equipment sectors were key drivers of this industrial output growth helped by a strong government focus on investment led growth. Meanwhile, the pace of

export growth for Chinese goods slowed significantly in September, rising only 2.4%YoY compared to 8.7%YoY in August, amid hopes that domestic demand will rebound because of the latest stimulus measures. In general, the market continues to send mixed signals; as an example, earthmoving equipment sales rose by 8.5% y-o-y in the first nine months signaling increased construction activity, yet sales from the top 100 real estate companies plunged 30% in 3Q2024 and 35% over the first nine months of FY2024. Electric vehicle (EV) exports surged 61% YoY in September, as manufacturers rushed to export before EU tariffs on Chinese EVs come into effect in October 2024.

The US:

The US economy showed resilience in 3Q2024, exceeding consensus estimates with a 1.8% expansion. Robust consumer spending drove this growth, fueled by increased after-tax income, elevated household savings, and a thriving labor market. The International Monetary Fund (IMF) upgraded its FY2024 GDP forecast for the US to 2.8% from 2.6%, reflecting the economy's sustained momentum. However, industrial production in 3Q declined 0.6% y-o-y and the PMI remained in contraction territory throughout the quarter. This weak industrial performance seems to be led by current monetary policy, election uncertainty and the impact of sweeping tariffs; companies are unwilling to invest in capital equipment and inventory, and those that rely on imported components are having to make structural changes to supply chains. The quarter was also impacted by an ongoing industrial dispute at Boeing (costing the economy more than \$USD8 billion to date) and seasonal impacts from two large hurricanes.

The Europe:

The Eurozone's economic woes persisted in 3Q2024, as the ongoing conflict in Eastern Europe and escalating disruptions in the Middle East and Red Sea continued to strain supply chains, stretching delivery timelines. The German Economy, the EU's largest and third largest globally, contracted again with negative growth in two out of the three quarters YTD. The country's GDP is projected to grow a meager 0.1% this year. Most impactful for Tungsten demand has been persistent weakness in the Automotive sector with companies complaining of persistent bottlenecks in supply of intermediate goods and increasingly a lack of demand. There has been a reduction in inflationary pressure, as energy costs have decreased helping to slow the rise in consumer prices. The European Central Bank (ECB) has taken a proactive stance, cutting interest rates to stimulate growth and reignite economic momentum. However, these measures have yet to deliver a meaningful turnaround. The EU PMI Index, a key gauge of manufacturing activity, fell further in 3Q2024 compared to 2Q2024, signaling a sharper contraction in both new orders and factory output. Analysts predict that industrial production across the Eurozone will shrink by 1% year-over-year in 3Q2024, with little hope of recovery in the immediate quarters ahead.

Sector wise:

Aviation: Civil aircraft deliveries by major manufacturers edged up 1% in 3Q2024, yet the overall picture for 2024 remains clouded by persistent challenges. Deliveries for the first nine months of the year fell by 9%YoY, as supply chain disruptions, particularly in parts (engine, cabin components and other parts) availability, and an ongoing strike at Boeing's U.S. plants, now stretching beyond 45 days, have severely delayed delivery schedules. Thanks to headwinds both Boeing and Airbus are now expected to miss their already-lowered annual delivery targets for FY2024.

Consumer Electronics: 3Q2024 saw a solid recovery in consumer electronics shipments across key markets. Smartphone shipments surged 10% QoQ and 4% YoY, driven by strong demand in South America, Western Europe, and Japan. PC shipments also rose, up 4% QoQ, while shipments for the first nine months grew by 1% YoY, supported by increasing demand for AI-powered devices and a rebound in commercial orders. Taiwan's leading semiconductor manufacturer reported double-digit revenue growth in both Q3 and the 9M2024, depicting a sharp recovery in consumer electronics demand from 2023 levels.

Auto: Auto sales across the four major markets—China, the U.S., the EU, and India—declined by 3.3% in 3Q2024, reflecting weakened consumer sentiment in key regions and inventory pile up across globe. However, New Energy Vehicles (NEVs) continued to post strong double-digit growth in China. Battery

Electric Vehicle (BEV) penetration increased from 21% to 23% in the first nine months of FY2024, while Plug-in Hybrid Vehicles (PHEVs) saw a sharper rise, accounting for 15.5% of sales, up from 9% a year earlier.

Market update:

Cobalt:

The cobalt market remained under pressure in 3Q2024 with prices dragged down by persistent oversupply from Chinese owned Copper mines in the DRC, and Indonesian HPAL producers. This glut was exacerbated by sluggish demand across key regions, including China and Europe. As a key byproduct of Copper and Nickel production Cobalt supply continues to track copper price movements rather than real demand. With Copper prices above \$US9,000/ton, producers are incentivized to maximize production and cobalt output similarly increased, exacerbating the market oversupply. The slower-than-expected adoption of electric vehicles (EVs) in 2024 has resulted in demand for Cobalt chemicals falling well behind forecast as evidenced by the 17% drop in Cobalt Sulphate prices from July – September 2024. In China, ongoing capacity expansions in downstream metal production have added further pressure to the supply chain. Many cobalt sulfate refiners are shifting production toward metal, lured by higher profit margins. This transition is also driven by the inherent volatility of cobalt sulfate, which has a shelf life of only three months, making it vulnerable to both physical degradation and price fluctuations—unlike cobalt metal, which is more stable over time.

Despite a brief uptick following United States Federal Reserve rate cuts, weak demand prevented a sustained recovery, and prices continued their downward trajectory. Market participants have described the current environment as challenging, with little optimism for a near-term rebound and the potential for further price declines.

Copper:

Copper prices remained range-bound between \$9,000 and \$9,400 during 3Q2024, influenced by increased production from major miners and steady demand from key downstream industries, particularly electric vehicles (EVs) and renewable energy sectors. Key copper producers, including BHP, Southern Copper, and Antofagasta, reported solid growth in Q3 mined metal output. BHP and Southern Copper saw YOY production increases of 4% and 12%, respectively, which helped to balance rising smelting capacity in Asia. This, in turn, supported a steep decline in spot treatment charges (TCs) for smelters, with participants at the industries seminal meeting LME Week forecasting a record low benchmark for 2025 contracts.

China's copper imports demonstrated an upward trend, with unwrought copper imports increasing by 15.4% in September compared to the previous month. This surge reflects the country's improving seasonal demand and a more optimistic consumption outlook. However, on a global scale, the refined copper market posted a surplus of 54,000 metric tons in August, a reduction from July's 73,000 metric ton surplus, according to the International Copper Study Group (ICSG). Despite these developments, China's domestic demand remained a dampening factor on the overall market. Chinese copper producers continued redirecting refined copper to LME warehouses, leading to a significant reduction in SHFE inventories, which halved from 327Kt in June to 169Kt by September. Meanwhile, LME stockpiles surged, peaking at 309Kt in September, up from 144Kt in June, further capping any potential price upside.

Fluorspar:

Fluorspar prices remained stable throughout 3Q2024 in the range of \$500-540/dmt with industry participants already looking ahead to the annual IMFORMED conference in October where benchmarks for the following year are established. Prices in the China domestic market fell by 6% as seasonal demand from the refrigerant sector underperformed and overall market sentiment remained weak. Anhydrous Hydrogen Fluoride (AHF) demand mirrored broader economic trends, with manufacturing contractions in Europe and China, and prices declined slightly during Q3, weighed down by negative demand sentiment from

refrigerants, fluoropolymers, and photovoltaic industries, with many producers facing ongoing profit challenges. Despite higher new energy vehicle (NEV) sales in China during 3Q2024, LiPF6 prices continued to decline due to ongoing surplus production and capacity additions in the region. Seaborne market prices could be challenged in the near term by competitive pricing from Chinese producers seeking an export market, but from an overall supply-demand perspective the market remains well balanced and the MHT management team expects strong demand for the Nui Phao Acidspars in FY2025

Bismuth:

Chinese bismuth exports surged 37% year-over-year in 3Q204, driven by strong demand from the seaborne market as buyers looked to stockpile metal amidst rising prices and tightening supply. Bismuth prices spiked by 42% QoQ, reaching \$6.20/lb in September 2024 largely driven by a spike in activity on the Chinese domestic Liyang futures exchange. Chinese producers continue to point to tightness in availability of domestic concentrates, and a reduction in the availability of imported concentrate thanks to higher precious metals prices resulting in a redirection of mixed concentrate flows towards Korean, Japanese and European smelters. The consumer electronics industry is showing signs of recovery, while steady demand from the pharmaceutical sector and growing optimism among minor metals distributors—who supply metallurgical and alloying industries—are helping to underpin bismuth prices.

AVERAGE COMMODITY PRICES	Unit	Average 9M2024	Average 9M2023	% change	At 30.09.2024	At 30.09.2023
APT European Low*	US\$/mtu	315	321	-2%	325	305
Bismuth Low*	US\$/lb	4.9	3.9	26%	6.2	4.1
Copper*	US\$/t	9,132	8,587	6%	9,766	8,230
Fluorspar Acid Grade**	US\$/t	479	452	6%	463	468
Cobalt*	US\$/lb	11.7	15.3	-23%	10.1	14.5

* Metals Bulletin, ** Industrial Minerals

9M2024 FINANCIAL HIGHLIGHTS: CONTINUE TO DELIVER COPPER SALE WHILE LOWER PRODUCTION PERFORMANCE IMPACTING 3Q2024 PROFITABILITY

- **Net revenue down 4%** – MHT posted net revenue of VND10,468 billion for 9M2024 - 4% reduction compared to VND10,905 billion recorded in 9M2023. Tungsten revenues were at VND8,976 billion - 2% higher compared with 9M2023 on the back of higher realized price in 2Q and 3Q2024 despite lower market demand. Fluorspar revenues were down by 37% at VND698 billion with lower sales volumes despite higher realized pricing. Bismuth revenues were at VND88 billion (9M2023: VND135 billion) – a 34% decrease due to lower sale quantity. Copper revenues were at VND670 billion as the Company continued delivering Copper sales to local customers in 9M2024. Management expects to continue to realize further benefit from copper sales throughout FY2024 into the domestic market. Revenue performance of 9M2024 was also impacted by the typhoon Yagi, which happened at the beginning of September. Due to heavy rain causing flooding and bad logistic conditions, some of the copper and fluorspar shipments amounting to VND226 billions planned in September was delayed to early October and will be recognised in 4Q2024.
- **EBITDA of VND1,166 billion** – EBITDA decreased by 31% to VND1,166 billion for 9M2024. EBITDA margin was at 11.1% - reduced compared with same period of last year (9M2023: 15.5%). EBITDA margin was mainly impacted by increasing unit production cost for NPMC products, which came from lower production quantity because of lower ore mined activities as mentioned above. Despite the disappointing 9M2024 result comparing with same period of last year, 3Q2024 saw the continuous delivery of copper sales to domestic customers and management expects to see further copper revenue in 4Q2024 which will significantly improve the Company's cashflow and profitability.
- **NPAT Post-MI of VND1,423 billion loss** – The Company delivered an NPAT Post-MI loss of VND1,423 billion for 9M2024, a VND683 billion decrease over the same period last year. Profitability for the period

was impacted by lower EBITDA as mentioned above. Even though EBITDA was still positive, net profit of the Company was negatively impacted by the high interest expense – as a result of the high debt balance within the business. Management expects to close out the sales of HCS business to MMC within 4Q2024 upon which MHT is expected to book a one-time profit gain to improve the NPAT of FY2024. As reported previously, cash from the transaction will be used to pay off the Company’s debt and reduce leverage ratio so that to uplift MHT’s profitability in the long-term.

VND Billion	9M2024	9M2023	Growth
Masan High-Tech Materials Consolidated Financial Results⁽¹⁾			
Net Revenue	10,468	10,905	-4%
EBITDA ⁽²⁾	1,166	1,694	-31%
NPAT Pre-MI	(1,380)	(700)	-97%
NPAT Post-MI	(1,423)	(740)	-92%

⁽¹⁾ Financial numbers are based on management figures.

⁽²⁾ Earnings before interest, taxation, depreciation, and amortization (EBITDA) excludes other income and other expenses.

OPERATIONAL HIGHLIGHTS

Overall, production of NPMC products in 3Q2024 and 9M2024 was significantly impacted by the low level of ore mined activities in the open pit as well as the two-week shutdown in September for the Nui Phao processing plant. September saw the heavy rain coming from typhoon Yagi which impacted the mining productivity in the open pit area. In addition to that, NPMC management decided to shutdown the processing plant for two weeks in September for plant maintenance – which is one week longer than the normal shutdown period to ensure the plant’s reliability after a long period of processing oxidized stockpiled material due to cessation of blasting activities and after 10 years of operation management took the opportunity to undertake a more comprehensive maintenance overhaul ahead of getting back to full operational capacity through late 2024 into 2025.

Lower extraction and consumption of fresh ore in 3Q2024 led to significantly plant throughput, lower feed grade and recovery of all products. Total ore milled for 9M2024 was 2.3 million tons, which is 8% lower than same period of last year (9M2023: 2.5 million tons).

- Tungsten production decreased by 5% over 9M2023, mainly driven by the lower production in Nui Phao mine. Despite the reduction in overall Tungsten products, MHT still focused on maintaining the share of production coming from secondary supply (scrap), in line with the company’s strategy and philosophy of Reduce, Reuse, Recycle.
- Fluorspar and Bismuth productions for 9M2024 reduced compared with 9M2023, mainly due to the low feed grade and recovery impacted by unavailability of fresh ore.
- Cobalt production decreased to 151 tons contained, 35% lower compared with 9M2023.

SUMMARY PRODUCTION DATE	Unit	9M2024	9M2023	Growth
Ore processed	kt	2,336	2,546	-8%
Tungsten Products (Contained) – inclusive HCS	t	11,044	11,576	-5%
Copper in Copper Concentrate (Contained)	t	2,007	1,911	5%
Acid Grade Fluorspar (Dry)	t	98,708	117,804	-16%
Bismuth in Bismuth Cement (Contained)	t	416	659	-37%
Cobalt (Contained)	t	151	233	-35%

2024 PRELIMINARY FINANCIAL AND STRATEGIC OUTLOOK

- In 4Q2024, Management continues to focus on closing out the sales of HCS to de-lever the balance sheet and record one-off income from the transaction.
- Management also committed to remain focused on cost optimization as part of the “Fit for Future” program to remove waste and increase plant efficiency. MHT will continue to explore different options to further deleverage the balance sheet to reduce debt and interest cost and improve profitability.

ABOUT MASAN HIGH-TECH MATERIALS

Masan High-Tech Materials is a leading supplier of critical minerals including tungsten, fluorspar, and bismuth. Masan High-Tech Materials is currently operating the world-class polymetallic mineral resource and chemical processing plant in Northern Vietnam, and with the acquisition of the HCS business now also has operations in Germany, Canada and China as well as marketing offices located in USA and Japan. Masan High-Tech Materials' vision is "To be the leading integrated supplier of high-tech advanced materials critical to global innovation".

CONTACTS:

(Investors/Analysts)

Phu Duong

T: +84 28 6256 3862

E: ir@msn.masangroup.com

(Media)

Van Pham

T: +84 28 6256 3862

E: vanpth@msn.masangroup.com

This press release contains forward-looking statements regarding Masan High-Tech Materials' expectation, intentions or strategies that may involve risks and uncertainties. These forward-looking statements, including Masan High-Tech Materials' expectations, involve known and unknown risks, uncertainties and other factors, some of which are beyond Masan High-Tech Materials' control, which may cause Masan High-Tech Materials' actual results of operations, financial condition, performance or achievements to be materially different from those expressed or implied by the forward-looking statements. You should not rely upon forward-looking statements as predictions, future events or promises of future performance.